

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TRẢNG BOM
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 132/2017/HSST

Ngày: 31-10-2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẢNG BOM- TỈNH ĐỒNG NAI**

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

+ *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Mạnh Dân

+ *Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Huy Giáp và ông Nguyễn Phi Hồ

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Phan Quyết Tâm- Thư ký
Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai.

**- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai
tham gia phiên tòa:** Ông Phạm Văn Chiếu- Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 10 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom-
tỉnh Đồng Nai, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 121/2017/HSST ngày 04
tháng 10 năm 2017 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn T, sinh năm 1977 tại Bà Rịa Vũng Tàu. HKTT: Ấp T, xã B,
huyện X, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu. Tạm trú: Khu phố 5, phường T, thành phố B,
tỉnh Đồng Nai. Nghề nghiệp: Lái xe. Trình độ học vấn: 9/12. Con ông Nguyễn
Văn C (đã chết) và bà Võ Thị Đ. Đã ly hôn với chị Lê Thị Thanh L vào ngày
19/3/2012 và có 01 con sinh năm 2003. Tiền án, tiền sự: Chưa. Đầu thú và bị
tạm giữ từ ngày 11/7/2017; được hủy bỏ quyết định tạm giữ ngày 20/7/2017 (Có
mặt).

Người bị hại: Anh Bùi Văn T, sinh năm 1998 (Đã chết ngày 10/7/2017 và
chưa có vợ, con).

Người đại diện hợp pháp cho người bị hại: Ông Bùi Văn T, sinh năm
1959 và bà Đinh Thị T, sinh năm 1959. Cùng trú tại: Số nhà 18 đường T, ấp Đ,
xã H, huyện T, tỉnh Đồng Nai. Là cha, mẹ của người bị hại Bùi Văn T (Có mặt).

Bị đơn dân sự: Chị Nguyễn Thị Mộng T, sinh năm 1992. Trú tại: Số nhà
55A ấp B, xã H, thành phố B, tỉnh Đồng Nai.

Người đại diện theo ủy quyền của bị đơn dân sự: Anh Trần Minh N, sinh
năm 1983. Trú tại: Số nhà 223/43 khu phố 2, phường Q, thành phố B, tỉnh Đồng
Nai (Có mặt).

NHẬN THẤY:

Bị cáo bị truy tố về hành vi phạm tội như sau: Bị cáo Nguyễn Văn T làm nghề lái xe thuê cho chị Nguyễn Thị Mộng T. Khoảng 21 giờ ngày 10/7/2017, chị T giao cho bị cáo điều khiển xe ô tô tải biển số 60C-363.21 chở cát từ huyện Vĩnh Cửu về thành phố Biên Hòa. Khoảng 23 giờ 10 phút thì xe lưu thông đến km 1857+800 Quốc lộ 1, thuộc ấp Ngũ Phúc, xã Hố Nai 3, huyện Trảng Bom, theo hướng từ huyện Trảng Bom đi thành phố Biên Hòa. Đoạn đường này có dải phân cách cố định chia mặt đường thành hai chiều xe chạy riêng biệt; mỗi chiều xe có 02 làn đường, gồm làn đường sát với dải phân cách cố định rộng 3,5 mét và làn đường sát với lề đường rộng 4,4 mét. Bị cáo cho xe lưu thông trên làn đường sát với dải phân cách cố định. Do bị cáo cho xe chở quá tải trọng, không chú ý quan sát phía trước nên khi nhìn thấy xe mô tô biển số 53X5-2523 do anh Bùi Văn T đang điều khiển lưu thông cùng chiều và cùng làn đường, bị cáo đạp phanh nhưng xe không dừng lại kịp. Đầu xe ô tô tải biển số 60C-363.21 đã va đập vào đuôi xe mô tô biển số 53X5-2523 làm cho Bùi Văn T ngã xuống đường, bị cuốn vào gầm xe ô tô tải biển số 60C-363.21 và chết tại chỗ.

Tại bản cáo trạng số 131/TC/VKS-HS ngày 02/10/2017, Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom đã truy tố Nguyễn Văn T về tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ” theo khoản 1 Điều 202 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện VKSND huyện Trảng Bom giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T từ 12 đến 15 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24 đến 30 tháng; trả lại giấy phép lái xe cho bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác,

XÉT THẤY:

[1] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với sơ đồ hiện trường vụ tai nạn, các biên bản khám nghiệm, kết quả giám định. Qua đó, đã có đủ căn cứ để kết luận: Ngày 10/7/2017, bị cáo Nguyễn Văn T điều khiển xe ô tô tải biển số 60C-363.21 lưu thông trên Quốc lộ 1 theo hướng từ huyện Trảng Bom đi thành phố Biên Hòa. Khoảng 23 giờ 10 phút, khi đến km 1857+800 thuộc ấp Ngũ Phúc, xã Hố Nai 3, huyện Trảng Bom, do bị cáo cho xe chở quá tải trọng, không chú ý quan sát phía trước nên khi nhìn thấy xe mô tô biển số 53X5-2523 do anh Bùi Văn T đang điều khiển lưu thông cùng chiều và cùng làn đường, bị cáo đạp phanh nhưng xe không dừng lại kịp. Đầu xe ô tô tải biển số 60C-363.21 đã va đập vào đuôi xe mô tô biển số 53X5-2523 làm cho Bùi Văn T ngã xuống đường, bị cuốn vào gầm xe ô tô tải biển số 60C-363.21 và chết tại chỗ. Hành vi nêu trên của bị cáo đã vi phạm vào điểm c khoản 8 Điều 5 Nghị định số

46/2016/NĐ-CP ngày 26/5/2016, khoản 1 Điều 12; khoản 1 Điều 28 Luật Giao thông đường bộ, gây hậu quả nghiêm trọng và đã phạm vào tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ” theo khoản 1 Điều 202 Bộ luật Hình sự.

[2] Xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ thì thấy: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự; tự nguyện bồi thường khắc phục hậu quả; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và không có tình tiết tăng nặng. Người bị hại có phần lỗi là điều khiển xe mô tô có tốc độ thấp nhưng không đi ở làn đường bên phải theo quy định tại khoản 3 Điều 13 Luật Giao thông đường bộ; điều khiển xe mô tô khi nồng độ cồn trong máu là 170,35 mg/100 ml và không có giấy phép lái xe. Tại phiên tòa, người đại diện hợp pháp của người bị hại xin miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

[3] Về biện pháp tư pháp: Người đại diện hợp pháp của người bị hại đã nhận bồi thường và không yêu cầu gì khác về dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4] Về xử lý vật chứng: Cơ quan điều tra đã trả lại xe ô tô biển số 60C-363.21 cho bị đơn dân sự. Đối với chiếc xe mô tô biển số 53X5-2523 chưa xác định được nguồn gốc nên Cơ quan điều tra tách ra tiếp tục điều tra, xử lý sau.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”.

Áp dụng khoản 1 Điều 202; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 60 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 01 (một) năm tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 02 (hai) năm, tính từ ngày tuyên án. Giao Nguyễn Văn T cho UBND phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì Ủy ban nhân dân phường T có trách nhiệm thông báo cho cơ quan thi hành án hình sự để làm thủ tục chuyển giao hồ sơ thi hành án treo cho Ủy ban nhân dân cấp xã nơi người được hưởng án treo đến cư trú để giám sát, giáo dục.

2. Áp dụng Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự: Trả lại giấy phép lái xe cho bị cáo Nguyễn Văn T ngay sau khi tuyên án.

3. Áp dụng khoản 2 Điều 99 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Nguyễn Văn T phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Báo cho bị cáo, bị đơn dân sự, người đại diện hợp pháp cho người bị hại biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND huyện;
- Công an huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- UBND cấp xã nơi b/c cư trú;
- Sở Tư pháp;
- TAND tỉnh;
- Lưu: hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Mạnh Dân